

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân cấp thực hiện thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu trên địa bàn tỉnh**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa;*

*Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;*

*Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;*

*Căn cứ Nghị quyết số 0253 /NQ-UBND ngày 22 /10/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thông qua dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 48/TTr-SCT ngày 06 tháng 10 năm 2025 và Báo cáo số 119/BC-SCT ngày 16 tháng 10 năm 2025;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thực hiện thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu trên địa bàn tỉnh.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh:**

Quyết định này quy định về phân cấp cho Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu trên địa bàn tỉnh theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

## 2. Đối tượng áp dụng:

a) Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk và cơ quan quản lý nhà nước về xuất xứ hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

b) Thương nhân, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến xuất xứ hàng hóa.

## Điều 2. Nội dung phân cấp

Phân cấp cho Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

## Điều 3. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Thực hiện đúng nội dung phân cấp theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này, Điều 7 Thông tư số 40/2025/TT-BCT và các quy định của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

2. Bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 40/2025/TT-BCT.

3. Định kỳ hằng năm hoặc trong trường hợp cần thiết (đột xuất) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện nội dung được phân cấp.

## Điều 4. Điều khoản thi hành

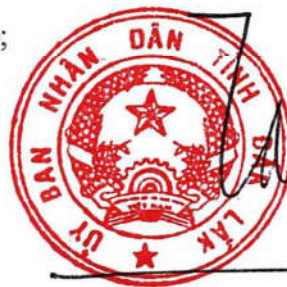
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 10 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /N

### Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Vụ pháp chế - Bộ Công Thương;
- Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND các xã, phường;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Báo và Đài PT-TH Đắk Lắk;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTĐT NN 10b

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Mỹ

Phụ lục

**DANH SÁCH CÁC MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN XUẤT XỨ HÀNG HÓA (C/O)  
VÀ CHẤP THUẬN BẰNG VĂN BẢN CHO THƯƠNG NHÂN TỰ CHỨNG  
NHẬN XUẤT XỨ HÀNG HOÁ XUẤT KHẨU (VĂN BẢN CHẤP THUẬN)**

(kèm theo Quyết định số **015** /2025/QĐ-UBND ngày **22** tháng **10** năm 2025  
của UBND tỉnh Đắk Lắk)

| STT | Tên mẫu C/O và<br>Văn bản chấp<br>thuận | Tên Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương                                                                                                                                                                                                        |
|-----|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | C/O mẫu D và<br>Văn bản chấp<br>thuận   | Thông tư số 19/2020/TT-BCT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung các Thông tư quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN.                                            |
| 2   | C/O mẫu E                               | Thông tư số 12/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. |
| 3   | C/O mẫu AI                              | Thông tư số 15/2010/TT-BCT ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN - Ấn Độ.                                                                                    |
| 4   | C/O mẫu AK                              | Thông tư số 20/2014/TT-BCT ngày 25 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định khu vực thương mại tự do ASEAN - Hàn Quốc.                                                                   |
| 5   | C/O mẫu AJ                              | Thông tư số 37/2022/TT-BCT ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện ASEAN - Nhật Bản.                                                                  |
| 6   | C/O mẫu AANZ                            | Thông tư số 31/2015/TT-BCT ngày 24 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định Thành lập khu vực thương mại tự do ASEAN - Úc - Niu di lân.                                                  |
| 7   | C/O mẫu AHK                             | Thông tư số 21/2019/TT-BCT ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - Hồng Kông, Trung Quốc.                                                              |

7



| STT | Tên mẫu C/O và Văn bản chấp thuận | Tên Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương                                                                                                                                                                                                                           |
|-----|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8   | C/O mẫu RCEP                      | Thông tư số 05/2022/TT-BCT ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực. (giữa 10 nước ASEAN và 5 đối tác là Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, New Zealand). |
| 9   | C/O mẫu EUR.1                     | Thông tư số 11/2020/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu.                                                                             |
| 10  | C/O mẫu EUR.1 UK                  | Thông tư số 02/2021/TT-BCT ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len.                                                        |
| 11  | C/O mẫu CPTPP                     | Thông tư số 03/2019/TT-BCT ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.                                                                             |
| 12  | C/O mẫu EAV                       | Thông tư số 21/2016/TT-BCT ngày 20 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á – Âu.                                                            |
| 13  | C/O mẫu VNCU                      | Thông tư số 08/2020/TT-BCT ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại Việt Nam – Cuba.                                                                                                      |
| 14  | C/O mẫu VC                        | Thông tư số 31/2013/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định khu vực thương mại tự do Việt Nam - Chi Lê.                                                                                    |
| 15  | C/O mẫu VK                        | Thông tư số 40/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - Hàn Quốc.                                                                                          |

| STT | Tên mẫu C/O và Văn bản chấp thuận                                                 | Tên Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 16  | C/O mẫu VJ                                                                        | Thông tư số 10/2009/TT-BCT ngày 18 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Nhật Bản về Đối tác Kinh tế.                                                                                                                                                                                                                                               |
| 17  | C/O mẫu VI                                                                        | Thông tư số 11/2024/TT-BCT ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thương mại tự do giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Nhà nước I-xra-en.                                                                                                                                                                                                                    |
| 18  | C/O mẫu X                                                                         | Thông tư số 17/2011/TT-BCT ngày 14 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Bản Thỏa thuận về việc thúc đẩy thương mại song phương giữa Bộ Công Thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia áp dụng cho những mặt hàng có xuất xứ từ một bên ký kết được hưởng ưu đãi thuế quan khi nhập khẩu trực tiếp vào lãnh thổ của bên ký kết kia.                                        |
| 19  | C/O mẫu S                                                                         | Thông tư số 04/2010/TT-BCT ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Bản Thỏa thuận giữa Bộ Công Thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Công Thương nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào về Quy tắc xuất xứ áp dụng cho các mặt hàng được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu Việt Nam – Lào.                                                                                                      |
| 20  | C/O mẫu B, A, ICO, Thổ Nhĩ Kỳ, GSTP, BR9, DA59, Peru, Venezuela, CNM và mã số REX | Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 38/2018/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ. |